

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 311/2023/HS-PT

Ngày: 11/04/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tiến

Các Thẩm phán: Bà Vũ Thị Thu Thủy
Bà Nguyễn Bích Ngân

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Nghĩa Hải - Cán bộ Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HN tham gia phiên tòa:

Bà Đặng Thị Kiều Diễm-Kiểm sát viên.

Ngày 11/04/2023 tại trụ sở Tòa án, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 690/2022/TLPT – HS ngày 03 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Đinh Văn M, Đinh Văn Ph, Đinh Văn Hdo có kháng cáo của các bị cáo Đinh Văn M, Đinh Văn Ph và kháng cáo của bị hại Đinh Thị Kh về việc tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Đinh Văn H.

Đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 65/2022/HS-ST ngày 20 tháng 07 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện ĐP, thành phố HN.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 643/2022/QĐXXPT-HS ngày 11 tháng 10 năm 2022 đối với các bị cáo và bị hại có kháng cáo:

Bị cáo: 1.Đinh Văn M, sinh năm 1985 tại HN. giới tính nam

Nơi ĐKKHKT và cư trú: Cụm 6, xã Hồng Hà, huyện ĐP, thành phố HN

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn B và bà Đặng Thị Th1; có vợ là Phạm Thị Duyên và có 04 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; danh chỉ bản số 381 lập ngày 15/10/2021 của Công an huyện ĐP;

Tạm giữ, tạm giam: Không, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Đinh Văn Ph (tức Đinh Văn Ph Thành), sinh năm 1987 tại HN; giới tính: nam

Nơi ĐKKHKT và cư trú: Cụm 6, xã Hồng Hà, huyện ĐP, thành phố HN.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn B và bà Đặng Thị Th1; có vợ là Trần bé Cuốn và có 04 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; danh chỉ bản số 382 lập ngày 15/10/2021 của Công an huyện ĐP;

Tạm giữ, tạm giam: Không, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. Đinh Văn H, sinh năm 1982 tại HN; giới tính: nam

Nơi ĐKKHKT và cư trú: Cụm 6, xã Hồng Hà, huyện ĐP, thành phố HN.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn B và bà Đặng Thị Th1; có vợ là Nguyễn Thị Khuyên và có 03 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; danh chỉ bản số 386 lập ngày 18/10/2021 của Công an huyện ĐP; tạm giữ, tạm giam: Không, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Người bào chữa cho các bị cáo Đinh Văn M, Đinh Văn Ph, Đinh Văn H: Luật sư Mai Quỳnh Thu – Văn phòng Luật sư Tây Hồ - Đoàn Luật sư Thành phố HN. Có mặt

Bị hại: Bà Đinh Thị Kh, sinh năm 1974; địa chỉ: số 5, Cụm 6, xã Hồng Hà, huyện ĐP, thành phố HN; có mặt

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại bà Đinh Thị Kh: Luật sư Nguyễn Văn Ánh, Văn phòng Luật sư Gia Bảo - Đoàn Luật sư thành phố HN. Có mặt

Bị hại không kháng cáo:

Anh Nguyễn Hữu H, sinh ngày 10/10/1995

Địa chỉ: Cụm 6, xã Hồng Hà, huyện ĐP, thành phố HN. Vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1972;

Địa chỉ: Cụm 6, xã Hồng Hà, huyện ĐP, thành phố HN. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do tranh chấp trong việc nợ tiền vay từ năm 2008 giữa bà Đinh Thị Kh và bà Đặng Thị Th1 nên khoảng 17h ngày 16/10/2011, bà Đinh Thị Kh đang bán hàng tại ki ốt ở chợ Bá thuộc cụm 6, xã Hồng Hà thì bà Thơm cùng 2 con dâu là Nguyễn Thị Khuyên, Trần Bé Quân đi qua, sau đó 2 bên xảy ra mâu thuẫn. Khi cả ba về nhà, Nguyễn Thị Khuyên gọi điện thoại nói cho bố chồng là ông Đinh Văn B biết sự việc. Khoảng 5 phút sau, bà

Thơm cùng chồng và 3 con trai là Đinh Văn H, Đinh Văn Ph (tên gọi khác là Thành), Đinh Văn M đến chỗ bà Đinh Thị Kh đang bán hàng để chửi bà Khuyên. Ông Nguyễn Hữu Đ là chồng bà Khuyên đi về thì Minh dùng chân đạp vào mông làm ông Đức ngã ra cửa hàng, Minh tiếp tục cầm chiếc gậy gỗ, dài khoảng 40 cm có cạnh vọt vào vai trái của bà Khuyên, Phú cầm bó xiên bằng sắt dùng để nướng chả tại cửa hàng của bà Khuyên đang bày bán đâm vào mặt, tay, chân của bà Khuyên làm bà Khuyên bị thương. Thấy xô sát anh Nguyễn Hữu H (là con bà Khuyên) ở trong nhà đi ra thì bị Huy cầm một chiếc đĩa sứ loại to tại cửa hàng ném trúng vùng lông mày trái. Minh tiếp tục dùng gậy gỗ có cạnh vọt vào trán bà Khuyên làm bà Khuyên chảy máu, choáng ngã ra nền, Phú đạp một cái vào bụng làm bà Đinh Thị Kh bị ngất. Trong lúc xô sát Đinh Văn H dùng gạch, đồ sứ ném về phía bà Đinh Thị Kh và anh Hạnh. Đồng thời Nguyễn Thị Khuyên, Quán lấy bát đĩa trên giá bán hàng nhà bà Khuyên đập vỡ xuống nền nhà kiốt bán hàng.

Ngày 16/10/2011, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện ĐP khám nghiệm hiện trường, thu giữ 01 gậy gỗ tròn một đầu to, một đầu nhỏ (gậy Bi-a).

Ngày 22/11/2012, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện ĐP ra Quyết định số 06/CSĐT trung cầu định giá tài sản. Cùng ngày, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện ĐP có Công văn số 01/CV-HĐ trả lời không có đủ cơ sở, căn cứ để thực hiện việc định giá tài sản do số tài sản ghi trong Quyết định và biên bản không có đầy đủ thông tin.

Kết luận giám định số 98/2011-GĐPY ngày 11/11/2011 đối với bà Đinh Thị Kh, tỉ lệ tổn hao sức khỏe là 15% tạm thời” ở các vị trí: Vết thương vùng mềm vùng trán phải, sẹo rộng, xơ, lõm nhẹ, tăng cảm giác đau tê tại chỗ. Nạn nhân hay đau đầu, choáng váng sau chấn thương sọ não. Vết thương phần mềm vùng cằm và mặt mu đốt 1 ngón III bàn tay trái, sẹo ổn định. Kết quả nghiên cứu hồ sơ và thực tế thăm khám trên nạn nhân cho phép nghĩ nhiều đến vật sắc gây nên vết thương vùng trán phải và vết thương mu đốt 1 ngón III bàn tay phải; nghĩ nhiều đến do vật sắc nhọn gây nên vết thương vùng cằm.

Kết luận giám định số 98/2011-GĐPY ngày 11/11/2011 đối với anh Nguyễn Hữu H, tỉ lệ hao tổn sức khỏe 08% tạm thời” ở các vị trí: Vết thương vùng mềm dưới đuôi cung mày trái, sẹo hình cung, cong lõm vào trong, kích thước 3 x 0,3cm, sẹo sơ, lõm nhẹ. Ít gây ảnh hưởng đến thẩm mỹ đầu, choáng váng sau chấn thương sọ não. Kết quả nghiên cứu hồ sơ và thực tế thăm khám trên nạn nhân cho phép nghĩ nhiều đến do vật sắc gây nên vết thương vùng đuôi cung mày; nghĩ nhiều đến do vật tày gây nên vết thương vùng cằm.

Tại Công văn số 89 ngày 25/3/2012, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện ĐP đề nghị Trung tâm giám định pháp y thành phố HN xác định tỷ lệ tổn hao sức khỏe của từng vết thương đối với bà Đinh Thị Kh, anh Nguyễn Hữu H.

Tại Công văn phúc đáp số 04/CV- TL/2012 ngày 29/03/2012 của Trung tâm pháp y cơ sở II - Sở y tế thành phố HN diễn giải nội dung Kết luận giám định pháp y:

“1. Đinh Thị Kh: Cộng các thương tích theo nguyên tắc cộng lùi và làm tròn số có tổng tỉ lệ là 15% tạm thời:

- Vết thương phần mềm trán phải... định tỉ lệ 12% tạm thời.

- Vết thương phần mềm vùng cằm... định tỉ lệ 02% vĩnh viễn.
- Vết thương phần mềm mu đốt 1 ngón III bàn tay trái định tỉ lệ 01% vĩnh viễn.

2. Nguyễn Hữu H: Cộng các thương tích theo nguyên tắc cộng lùi và làm tròn số có tổng tỉ lệ là 08% tạm thời:

- Vết thương phần mềm đuôi cung mày trái định tỉ lệ 03% vĩnh viễn
- Tụ máu vùng cằm gây đau đầu sau chấn thương định tỉ lệ 05% tạm thời”.

Ông Nguyễn Hữu Đ chỉ bị xây sát không đề nghị nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện ĐP không xử lý là có căn cứ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về các chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 12a/CT- VKS ngày 17 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP đã truy tố các bị cáo Đinh Văn M, Đinh Văn Ph (Thành) và Đinh Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 65/2022/HS-ST ngày 20 tháng 07 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện ĐP, thành phố HN đã xử bị cáo Đinh Văn M 30 (Ba mươi) tháng tù; Đinh Văn Ph (tức Đinh Phú Thành) 27 (Hai mươi bảy) tháng tù; bị cáo Đinh Văn H 24 (Hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 48 (Bốn mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Cố ý gây thương tích”.

Ngoài ra bản án còn tuyên về trách nhiệm bồi thường dân sự, xử lý tang vật, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Đinh Văn M, bị cáo Đinh Văn Ph có đơn kháng cáo với lý do Bản án sơ thẩm xử là quá nặng và đề nghị được hưởng án treo. Bị hại Đinh Thị Kh kháng cáo với lý do bản án sơ thẩm xử bị cáo Đinh Văn H mức án 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo là quá nhẹ và đề nghị chuyển treo thành hình phạt tù giam đối với bị cáo Huy.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Đinh Văn M, Đinh Văn Ph vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, thừa nhận các hành vi phạm tội do mình thực hiện đúng như bản án sơ thẩm đã xét xử và đề nghị xin được hưởng án treo. Các bị cáo ăn năn hối cải và xin lỗi bị hại.

Bị hại Đinh Thị Kh vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và trình bày các bị cáo sau khi xét xử sơ thẩm thì không ăn năn hối cải, về địa phương các bị cáo và vợ bị cáo cứ gặp chỗ nào lại chửi chỗ đó, gây bức xúc cho bị hại, đưa lên mạng xã hội chửi bới bị hại. Đề nghị HĐXX phúc thẩm chuyển hình phạt tù treo thành hình phạt tù giam đối với bị cáo Đinh Văn H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố HN phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Đinh Văn M, bị cáo Đinh Văn Ph, bị hại Đinh Thị Kh nộp trong thời hạn Luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử cấp

phúc thẩm chấp nhận giải quyết yêu cầu kháng cáo của các bị cáo và bị hại theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung: Căn cứ lời khai các bị cáo và bị hại tại phiên tòa đủ cơ sở kết luận các bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015. Các bị cáo Đinh Văn M, Đinh Văn Ph, Đinh Văn H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đã nộp bồi thường theo quyết định của bản án sơ thẩm, cụ thể: bị cáo Đinh Văn Ph đã tự nguyện nộp số tiền bồi thường 20.113.400 đồng, Đinh Văn H nộp số tiền 18.965.400 đồng; Đinh Văn M nộp số tiền 20.113.400 đồng. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Đinh Văn M, Đinh Văn Ph: Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo Đinh Văn M 30 (Ba mươi) tháng tù; Đinh Văn Ph (tức Đinh Phú Thành) 27 (Hai mươi bảy) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” là hoàn toàn phù hợp. Tại cấp phúc thẩm bị cáo Đinh Văn M, Đinh Văn Ph có tình tiết mới là khắc phục toàn bộ thiệt hại theo Bản án sơ thẩm. Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Đối với yêu cầu kháng cáo của bị hại Đinh Thị Kh: Bản thân ba bị cáo là anh em ruột. Hơn nữa vai trò của bị cáo Đinh Văn H thấp hơn hai bị cáo còn lại. Tại cấp phúc thẩm bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 18.965.400 đồng khắc phục thiệt hại. Đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị hại Đinh Thị Kh và giữ nguyên hình phạt đối với bị cáo Đinh Văn H.

Căn cứ Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt:

Bị cáo Đinh Văn M từ 26 đến 27 tháng tù giam

Bị cáo Đinh Văn Ph từ 24 đến 25 tháng tù giam

Căn cứ Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Đinh Văn H 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 48 tháng kể từ ngày 20 tháng 07 năm 2022.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị giữ nguyên.

Luật sư bào chữa cho các bị cáo trình bày quan điểm: Không có ý kiến về tội danh mà Bản án sơ thẩm đã xét xử. Các bị cáo không có mâu thuẫn với bị hại, không có ý thức, bàn bạc, chuẩn bị trước để phạm tội. Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân chưa có tiền án tiền sự và đã khắc phục toàn bộ thiệt hại cho bị hại theo Bản án của Tòa án sơ thẩm đã tuyên. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, i, d khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mức án Tòa án sơ thẩm xử là quá nghiêm khắc đối với các bị cáo. Đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và giảm hình phạt cho các bị cáo được hưởng án treo cũng đủ sức giáo dục và phòng ngừa chung.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại trình bày quan điểm: Ba bị cáo không có mâu thuẫn với bị hại nhưng lại gây thương tích cho bị hại khi nghe mâu thuẫn giữa bị hại và mẹ mình. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm không nhận tội. Đối với các bị cáo thì đây là 3 người thanh niên đi đánh 1 người phụ nữ và 1 người trẻ con. Lúc đó cháu Hạnh bị đánh mới 16 tuổi đây là người chưa thành niên. Hung khí các bị cáo dùng trong vụ án là gậy gỗ và xiên.

Đối với thái độ của bị cáo và gia đình bị cáo: Bản chất vụ án thì suốt từ năm 2011 cho đến bây giờ thì gia đình 2 bên vẫn căng thẳng và mâu thuẫn nhau. Bản án sơ thẩm tuyên đối với Minh và Phú là đúng quy định định của pháp luật. Đối với bị cáo Huy là quá nhẹ. Lúc đó cháu Hạnh mới 16 tuổi là chưa thành niên. Đề nghị hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm đối với bị cáo Huy theo kháng cáo của bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức:

Đơn kháng cáo của các bị cáo Đinh Văn M, Đinh Văn Ph và Đơn kháng cáo của bị hại Đinh Thị Kh nộp trong thời hạn Luật định nên hợp lệ, được chấp nhận xem xét, giải quyết yêu cầu kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

Căn cứ lời khai của các bị cáo, lời khai của nhân chứng tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, cũng như tại phiên tòa phúc thẩm và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Do mâu thuẫn trong việc vay nợ giữa bà Đặng Thị Th1 với bà Đinh Thị Kh nên khoảng 17 giờ ngày 16/10/2011 tại cửa hàng nhà bà Khuyên ở cụm 6, xã Hồng Hà, huyện ĐP, thành phố HN. Đinh Văn M đã dùng gậy gỗ, Đinh Văn Ph dùng xiên bằng sắt và cùng Đinh Văn Hném bát đĩa gây thương tích cho bà Đinh Thị Kh 15%, Đinh Văn Hdùng đĩa sứ ném trúng vùng lông mày trái của anh Nguyễn Hữu H gây thương tích 8%.

Tại thời điểm phạm tội thì hành vi của các bị cáo được áp dụng theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 mức hình phạt từ 2 đến 7 năm. Do vụ án kết thúc điều tra sau thời điểm Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực nên căn cứ Nghị quyết số 144 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm 9 mục I Giải đáp số 01/2017/GĐ- TANDTC ngày 07/4/2017 của Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn áp dụng quy định có lợi cho người phạm tội thì hành vi của các bị cáo được áp dụng theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 mức hình phạt áp dụng từ 2 năm đến 6 năm.

Hành vi của các bị cáo Đinh Văn M, Đinh Văn Ph, Đinh Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ, khoản 2, Điều 134

Bộ luật hình sự như bản án sơ thẩm xác định là hoàn toàn phù hợp, đúng người, đúng tội

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới tính mạng sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, chỉ vì mâu thuẫn trong việc vay nợ giữa bà Đặng Thị Th1 với bà Đinh Thị Kh chưa được xác thực mà các bị cáo đã gây thương tích cho bị hại. Hơn nữa mâu thuẫn giữa hai bên không liên quan gì đến các bị cáo nhưng các bị cáo đã không kiềm chế được hành vi, dẫn đến việc gây thương tích cho bị hại, thể hiện tính coi thường pháp luật của các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Đinh Văn M, Đinh Văn Ph, Đinh Văn H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Tại cấp phúc thẩm, cả ba bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền khắc phục thiệt hại cho bị hại như quyết định của tòa án sơ thẩm; đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp với quy định pháp luật.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo và bị hại đều không kháng cáo về trách nhiệm dân sự và mức bồi thường dân sự như cấp sơ thẩm đã quyết định là phù hợp. Do đó nghĩa vụ dân sự giữa các bên xác định theo Bản án sơ thẩm. Bản án sơ thẩm đã tuyên buộc các bị cáo mỗi bị cáo phải bồi thường cho bị hại Đinh Thị Kh số tiền 12.450.000 đồng và cho bị hại Nguyễn Hữu H số tiền 6.515.400 đồng. Xác nhận các bị cáo Đinh Văn M, bị cáo Đinh Văn Ph, bị cáo Đinh Văn H đã bồi thường đủ số tiền 12.450.000 đồng cho bị hại Đinh Thị Kh và 6.515.400 đồng cho bị hại Nguyễn Hữu H như Bản án sơ thẩm đã tuyên. Đồng thời Tòa án cấp sơ thẩm tuyên về nghĩa vụ án phí đối với các bị cáo. Xác nhận bị cáo Đinh Văn Ph, bị cáo Đinh Văn M và bị cáo Đinh Văn H đã hoàn thành xong nghĩa vụ án phí (bao gồm án phí dân sự sơ thẩm 948.000 đồng và 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm) như Bản án sơ thẩm đã tuyên.

Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy, giữa các bị cáo và bị hại đều là hàng xóm láng giềng; chỉ vì mâu thuẫn nhỏ giữa cuộc sống sinh hoạt hàng ngày các bị cáo đã không kiềm chế được hành vi của mình để xảy ra vụ việc gây thương tích cho chị Đinh Thị Kh, Nguyễn Hữu H.

Đối với bị cáo Đinh Văn M, Đinh Văn Ph trực tiếp gây thương tích cho các bị hại nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng mức hình phạt tù giam là phù hợp. Tại cấp sơ thẩm các bị cáo có tình tiết mới là đã khắc phục toàn bộ thiệt hại theo Bản án sơ thẩm đã tuyên nên hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ một phần cho các bị cáo Đinh Văn M, Đinh Văn Ph.

Đối với bị cáo Đinh Văn H: Bị cáo có vai trò thấp hơn các bị cáo còn lại. Bản thân các bị cáo đều là anh em ruột. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng thì có đủ các điều kiện quy định tại nghị quyết của Hội đồng thẩm phán về án treo như Tòa án sơ thẩm quyết định là phù hợp. Do đó việc áp dụng hình phạt tù giam như đề nghị của bị hại đối với bị cáo là không cần thiết, cho bị cáo được cải tạo tại xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Do đó không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị hại về việc chuyển hình phạt tù treo thành hình phạt tù giam đối với bị cáo Đinh Văn H.

Bởi các phân tích trên, hội đồng xét xử thấy có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Đinh Văn M, bị cáo Đinh Văn Ph; không chấp nhận kháng cáo của bị hại Đinh Thị Kh về chuyển hình phạt tù giam đối với bị cáo Đinh Văn H. Giữ nguyên phần quyết định bồi thường dân sự của bản án sơ thẩm.

Các bị cáo Đinh Văn M, Đinh Văn Ph không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

I. Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Đinh Văn M, bị cáo Đinh Văn Ph.

Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Đinh Thị Kh.

II. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 65/2022/HS-ST ngày 20 tháng 07 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện ĐP, thành phố HN

Tuyên bố: bị cáo Đinh Văn M, Đinh Văn Ph, Đinh Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt: Bị cáo **Đinh Văn M** 26 (hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Đinh Văn Ph** (tức Đinh Phú Thành) 24 (hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng: điểm d khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Đinh Văn H** 24 (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 48 (Bốn mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao Đinh Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Hồng Hà, huyện ĐP, thành phố HN giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

IV. Về trách nhiệm dân sự: Giữ nguyên phần quyết định của bản án sơ thẩm về bồi thường dân sự.

1./ Đối với bị hại Đinh Thị Kh: Buộc các bị cáo Đinh Văn M, Đinh Văn Ph, Đinh Văn H mỗi bị cáo phải bồi thường cho bà Khuyên số tiền 12.450.000 đồng tổng cộng 37.350.000 đồng (ba bảy triệu ba trăm năm mươi nghìn)

Xác nhận: bị cáo Đinh Văn M đã nộp bồi thường số tiền 12.450.000 đồng (theo biên lai số 0002923 ngày 09/2/2023); bị cáo Đinh Văn Ph đã nộp bồi thường số tiền 12.450.000 đồng (theo Biên lai số 0002926 ngày 09/2/2023); bị cáo Đinh Văn H đã nộp bồi thường số tiền 12.450.000 đồng (theo Biên lai số 0002929 ngày 09/2/2023) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐP, thành phố HN.

Trả cho bà Đinh Thị Kh số tiền các bị cáo đã nộp tổng cộng 37.350.000 đồng (ba bảy triệu ba trăm năm mươi nghìn) theo các biên lai nêu trên.

2./ Đối với bị hại Nguyễn Hữu H: Buộc các bị cáo Đinh Văn M, Đinh Văn Ph, Đinh Văn H mỗi bị cáo phải bồi thường cho anh Hạnh 6.515.400 đồng tổng cộng 19.546.200 đồng (mười chín triệu năm trăm bốn sáu nghìn hai trăm)

Xác nhận: bị cáo Đinh Văn M đã nộp bồi thường số tiền 6.515.400 đồng (theo Biên lai số 0002925 ngày 09/2/2023); bị cáo Đinh Văn Ph đã nộp bồi thường đủ số tiền 6.515.400 đồng (theo Biên lai số 0002927 ngày 09/2/2023); bị cáo Đinh Văn H đã nộp bồi thường đủ số tiền 6.515.400 đồng (lai số 0002930 ngày 09/2/2023) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐP, thành phố HN.

Trả cho anh Nguyễn Hữu H số tiền các bị cáo đã nộp bồi thường 19.546.200 đồng (mười chín triệu năm trăm bốn sáu nghìn hai trăm) theo các biên lai nêu trên.

V. Về án phí: Bị cáo Đinh Văn M, bị cáo Đinh Văn Ph không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

VI. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

VII. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án là ngày 11.4.2023

Nơi nhận:

- TAND huyện ĐP;
- VKSND thành phố HN;
- VKSND huyện ĐP;
- Công an huyện ĐP;
- Chi cục THADS huyện ĐP;
- Những người tham gia tố tụng;
- Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia –
Bộ Tư Pháp
- Lưu HS vụ án.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Tiến